Ngày soạn: 25/09/2023

Ngày dạy: 26 & 28/09/2023

**Tiết 14- 15 : NÓI VÀ NGHE**

**THẢO LUẬN NHÓM NHỎ VỀ MỘT VẤN ĐỀ**

**CẦN CÓ GIẢI PHÁP THỐNG NHẤT**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về kiến thức:***

- Ngôi kể và người kể chuyện

- Trải nghiệm của bản thân về thói quen tốt trong cuộc sống

***2. Về năng lực:***

- Biết kể, nói ở ngôi thứ nhất.

- Nói được về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân (cần làm gì để hình thành thói quen đọc sách).

- Biết cách nói và nghe phù hợp với đặc trưng của kiểu bài nói về thói quen tốt của bản thân.

***3. Về phẩm chất:***

- Nhân ái, trân trọng những giá trị, vai trò của sách với bản thân và yêu cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu đánh giá theo tiêu chí HĐ nói

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ** | | | |
| **Nhóm**:………. | | | |
| **Tiêu chí** | ***Mức độ*** | | |
| ***Chưa đạt*** | ***Đạt*** | ***Tốt*** |
| 1. Chọn được câu chuyện hay, có ý nghĩa | Chưa có chuyện để kể. | Có chuyện để kể nhưng chưa hay. | Câu chuyện hay và ấn tượng. |
| 2. Nội dung câu chuyện phong phú, hấp dẫn | ND sơ sài, chưa có đủ chi tiết để người nghe hiểu câu chuyện. | Có đủ chi tiết để hiểu người nghe hiểu được nội dung câu chuyện. | Nội dung câu chuyện phong phú và hấp dẫn. |
| 3. Nói to, rõ ràng, truyền cảm. | Nói nhỏ, khó nghe; nói lắp, ngập ngừng… | Nói to nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng 1 vài câu. | Nói to, truyền cảm, hầu như không lặp lại hoặc ngập ngừng. |
| 4. Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ phù hợp. | Điệu bộ thiếu tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe; nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp. | Điệu bộ tự tin, mắt nhìn vào người nghe; nét mặt biểu cảm phù hợp với nội dung câu chuyện. | Điệu bộ rất tự tin, mắt nhìn vào người nghe; nét mặt sinh động. |
| 5. Mở đầu và kết thúc hợp lí | Không chào hỏi/ và không có lời kết thúc bài nói. | Có chào hỏi/ và có lời kết thúc bài nói. | Chào hỏi/ và kết thúc bài nói một cách hấp dẫn. |
| TỔNG ĐIỂM: ………………../10 điểm | | | |

1. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ** | | |
| **a) Mục tiêu:** HS kết nối kiến thức của cuộc sống vào bài học  **b) Nội dung:**  **-** GV yêu cầu HS quan sát video và giao nhiệm vụ cho HS.  **-**  HS quan sát video, lắng nghe những trải nghiệm của bạn, từ đó đóng góp ý kiến hoàn thiện bài.  **c) Sản phẩm:**  - HS xác định được nội dung của tiết học là nói về một trải nghiệm của bản thân  **d) Tổ chức thực hiện:** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ*:*** GV chiếu video và giao nhiệm vụ cho HS:  ? Nội dung của đoạn video? Nhân vật trong đoạn video đang làm gì?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe đoạn video và suy nghĩ cá nhân  - GV chấn chỉnh những HS chưa tập trung vào video (nếu có).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi của GV  **B4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét và kết nối vào bài | | |
| **Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | | |
| **I. Thành lập nhóm và phân công công việc** | | |
| a) **Mục tiêu:**  - HS xác định được mục đích nói và người nghe  - Chuẩn bị nội dung nói và luyện nói  b) **Nội dung:**  - GV hỏi và nhận xét câu trả lời của HS - HS trả lời câu hỏi của GV | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Mục đích nói của bài nói là gì?  ? Những người nghe là ai?  ? GV chia nhóm lớp hoạt động thảo luận?( Em cần làm gì để hình thành thói quen đọc sách)  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS của lớp phân theo nhóm bầu ra nhóm trưởng.  - Dự kiến KK: Nhóm trưởng phân công các thành viên trong nhóm làm việc, thảo luận ra kết quả chung và ghi lại vào phiếu học tập của nhóm.  ? Nhóm em sẽ nói về nội dung gì?  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS trình bày kết quả đã thảo luận của nhóm.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV: Nhận xét phần trả lời của HS và chốt mục đích nói, chuyển dẫn. | **1. Chuẩn bị nội dung**  - Xác định đề tài, mục đích  nói và người nghe (SGK).  - Tìm ý và lập dàn ý  - Khi nói phải bám sát mục đích (nội dung) nói và đối tượng nghe để bài nói không đi chệch hướng.  **2. Tập luyện**  - HS nói một mình trước gương.  - HS nói tập nói trước nhóm/tổ. | |
| **II. Trình bày nói** | | |
| a) **Mục tiêu:**  - Luyện kĩ năng nói cho HS  - Giúp HS nói có đúng nội dung giao tiếp và biết một số kĩ năng nói trước đám đông.  b) **Nội dung:** GV yêu cầu :  - HS nói theo dàn ý có sẵn ở tiết HĐ viết & nhận xét HĐ nói của bạn. | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS nói theo dàn ý của HĐ viết  - Trình chiếu phiếu đánh giá nói theo các tiêu chí và yêu cầu HS đọc.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS xem lại dàn ý của HĐ viết  - GV hướng dẫn HS nói theo phiếu tiêu chí  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS nói (4 - 5 phút).  - GV hướng dẫn HS nói, trình bày trước cả lớp.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét HĐ của HS và chuyển dẫn sang mục sau. | - HS nói trước lớp  - Yêu cầu nói:  + Nói đúng mục đích (ý kiến của bản thân về vấn đề được nói đến).  + Nội dung nói có mở đầu, có kết thúc hợp lí.  + Nói to, rõ ràng, truyền cảm.  + Điệu bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt… phù hợp. | |
| 1. **Trao đổi về bài nói** | | |
| a) **Mục tiêu:** Giúp HS  - Biết nhận xét, đánh giá về HĐ nói của nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí.  **b) Nội dung:**  - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá HĐ nói dựa trên các tiêu chí.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm và trình bày kết quả. | | |
| **Hoạt động của GV và HS** | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu phiếu đánh giá HĐ nói theo các tiêu chí.  - Yêu cầu HS đánh giá  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV:** Hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu tiêu chí.  HS ghi nhận xét, trao đổi, thảo luận, đánh giá HĐ nói của bạn ra giấy.  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - **GV** yêu cầu HS nhận xét, đánh giá.  - **HS** nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu đánh giá các tiêu chí nói.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét HĐ nói của HS, nhận xét nhận xét của HS và kết nối sang hoạt động sau. | | - Nhận xét chéo của HS với nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí.  - Nhận xét của HS |
| **Hoạt động 3: LUYỆN TẬP** | | |
| **a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.  **b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao.  **c) Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS.  Bài tập 1: Em hãy nêu ý kiến làm thế nào để học môn Ngữ văn có hiệu quả.  Bài tập 2: Đóng vai nhân vật Thánh Gióng, kể lại câu chuyện.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS liệt kê một số việc giúp học tốt môn Ngữ văn như (luyện đọc nhiều, tập trung và dành thời gian đọc lại, tập trung nghe và tránh làm việc riêng và ghi chép bài đầy đủ, gạch dưới ý chính và sử dụng sơ đồ tư duy...)  - HS liệt kê các sự việc trong câu chuyện và kể lại câu chuyện.  - GV hướng dẫn HS: liệt kê các sự việc, đóng vai nhân vật xưng “tôi”.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.  - HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS. | | |
| **Hoạt động 4: VẬN DỤNG** | | |
| **a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS  **b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm:** Sản của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).  **d) Tổ chức thực hiện** | | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)  Bài tập 1: Em hãy tìm ví dụ về một truyện thuộc thể loại truyền thuyết và chỉ ra các yếu tố tưởng tượng kì ảo trong văn bản đó?  Bài tập 2: Hãy kể thêm về một trải nghiệm của bản thân về phương pháp hiệu quả để hoàn thành việc học bài, làm bài trước khi đến lớp.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.  - HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1 & 2.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.  - HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có). | | |

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học:**

- Nói được về một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân (cần làm gì để hình thành thói quen đọc sách).

**2. Bài sắp học**: **ÔN TẬP**

- Dựa vào bảng trong SGK em hãy xem lại và tóm tắt nội dung của hai văn bản: Thánh Gióng, Sự tích Hồ Gươm

- Đọc lại văn bản: Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân, tự tóm tắt nội dung VB bằng sơ đồ.